

Số: /UBND-KT

An Châu, ngày tháng 12 năm 2025

V/v thông báo và hướng dẫn
trám lấp giếng không sử dụng
trên địa bàn xã theo quy định

Kính gửi: Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có giếng không sử dụng trên địa bàn xã An Châu.

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2023; Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 22/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trám lấp giếng không sử dụng.

Thực hiện Công văn số 542/SNNMT-CCKSTNN của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang về việc hướng dẫn trám lấp giếng không sử dụng theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã An Châu xin thông báo và đề nghị các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn xã khẩn trương thực hiện trám lấp giếng không sử dụng nhằm bảo vệ nguồn nước dưới đất và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TRÁM LẤP GIẾNG

1. Mục đích của việc trám lấp giếng không sử dụng nhằm ngăn chặn nước, chất bẩn từ trên mặt đất xâm nhập vào các tầng chứa nước và ngăn chặn sự lưu thông giữa các tầng chứa nước khác nhau qua giếng. Đồng thời, hành động này tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước dưới đất.

2. Trách nhiệm của chủ giếng hoặc chủ đầu tư công trình (giếng) tự chi trả kinh phí trám lấp theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân xã An Châu thường xuyên thông tin về công tác bảo vệ tài nguyên nước và rà soát các giếng khoan, giếng đào bị hư hỏng, không còn sử dụng hoặc không có kế hoạch tiếp tục sử dụng trên địa bàn xã.

II. CÁC LOẠI GIẾNG PHẢI THỰC HIỆN TRÁM LẤP

Các loại giếng (giếng khoan, giếng đào) không sử dụng phải trám lấp bao gồm:

1. Giếng để điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác nước dưới đất.

2. Giếng khoan khảo sát địa chất công trình, xử lý nền móng công trình xây dựng, xây dựng công trình ngầm.

3. Giếng khoan thăm dò địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản.

III. QUY TRÌNH TRÁM LẤP GIẾNG KHÔNG SỬ DỤNG

1. Đối với hộ gia đình và cá nhân có giếng không sử dụng thực hiện trám lấp với quy trình theo Mục 2, Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT, gồm 6 bước sau:

Bước 1: Thông báo về việc trám lấp giếng

Trong thời hạn không quá 10 ngày trước ngày thi công trám lấp giếng, Tổ chức có giếng không sử dụng gửi thông báo bằng văn bản kèm theo phương án trám lấp giếng không sử dụng theo mẫu quy định tại Phụ lục A kèm theo QCVN 83:2024/BTNMT đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (theo Điều 3.1.1. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT).

Bước 2: Kiểm tra, đánh giá tình trạng giếng (theo Tiêu mục 3.2. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT).

Bước 3: Vệ sinh giếng (theo Tiêu mục 3.3. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT).

Bước 4: Chuẩn bị vật liệu, dụng cụ, máy móc, thiết bị và nhân lực trám lấp giếng

- Về vật liệu trám lấp giếng khoan: sử dụng hỗn hợp vữa hoặc sử dụng vật liệu dạng viên (theo khoản 3.4.1.1. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT).

- Về nhân lực, dụng cụ, máy móc, thiết bị thi công trám lấp giếng theo Điều 3.4.3. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT).

Bước 5: Thi công trám lấp giếng theo Tiêu mục 3.5. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT.

- Trường hợp, trám lấp giếng bằng hỗn hợp vữa thì thực hiện trám lấp giếng theo điểm 3.5.1.3.2. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT.

- Trường hợp, trám lấp giếng bằng vật liệu dạng viên thì thực hiện trám lấp giếng theo điểm 3.5.1.4.2. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT.

- Sau khi hoàn thành quá trình thi công trám lấp giếng thì hoàn trả mặt bằng theo Điều 3.5.3. Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT.

Bước 6: Báo cáo kết quả thi công trám lấp giếng

Trong thời hạn không quá mười (10) ngày kể từ ngày hoàn thành việc thi công trám lấp giếng, tổ chức có giếng không sử dụng có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về kết quả thi công trám lấp giếng theo mẫu quy định tại Phụ lục C kèm theo QCVN 83:2024/BTNMT gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang.

* **Lưu ý:** UBND xã sẽ tổ chức kiểm tra thực tế đối với các giếng trám lấp của hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn.

2. Đối với tổ chức có giếng không sử dụng theo quy trình quy định gồm 6 bước sau:

Bước 1: Thông báo về việc trám lấp giếng

- Trong thời hạn không quá 10 ngày trước ngày thi công trám lấp giếng, Tổ chức có giếng không sử dụng phải gửi thông báo bằng văn bản kèm theo phương án trám lấp giếng không sử dụng (theo mẫu quy định tại Phụ lục A kèm theo QCVN 83:2024/BTNMT) đến Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang.

- Trách nhiệm của Tổ chức có giếng không sử dụng phải gửi thông báo đến Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang theo quy định.

Bước 2: Kiểm tra, đánh giá tình trạng giếng

- Thực hiện kiểm tra, đo đặc mực nước tĩnh (nếu có), chiều sâu, đường kính giếng.

- Đánh giá mức độ thông thoáng của giếng, tình trạng các vật cản có trong giếng.

- Kiểm tra, đánh giá khả năng rút, nhỏ ống chống (đối với giếng khoan có ống chống).

Bước 3: Vệ sinh giếng

Thực hiện vệ sinh và vớt rác, vật cản khác trong giếng (nếu có) trước khi tiến hành thi công trám lấp giếng.

Bước 4: Chuẩn bị vật liệu, dụng cụ, máy móc, thiết bị và nhân lực trám lấp giếng

- Vật liệu trám lấp giếng khoan:

+ Sử dụng hỗn hợp vữa vữa xi măng trộn với sét tự nhiên hoặc vữa được trộn bằng các vật liệu khác có tính chất đông kết, trương nở tương đương với sét tự nhiên.

+ Sử dụng vật liệu sét tự nhiên dạng viên hoặc vật liệu dạng viên khác có tính chất thấm nước, trương nở tương đương với sét tự nhiên. Vật liệu dạng viên phải có dạng hình cầu và kích thước hạt không lớn hơn 0,25 lần đường kính trong nhỏ nhất của giếng trám lấp.

- Vật liệu trám lấp giếng đào: Sử dụng loại vật liệu là đất, sét tự nhiên hoặc vật liệu khác có tính cách nước tốt hơn hoặc tương đương với các lớp đất, đá xung quanh giếng đào.

- Phải chuẩn bị nhân lực, dụng cụ, máy móc, thiết bị thi công trám lấp giếng phù hợp, đáp ứng yêu cầu thi công trám lấp đối với từng loại giếng.

Bước 5: Thi công trám lấp giếng

- Thực hiện thi công trám lấp giếng theo Tiểu mục 3.5, Phần II của QCVN 83:2024/BTNMT.

- Đối với giếng khoan bằng hỗn hợp vữa: Tính toán, pha trộn khối lượng hỗn hợp vữa đủ lấp đầy mỗi đoạn giếng trám lấp (khoảng 10 m). Tiến hành đổ hoặc bơm hỗn hợp vữa xuống đáy giếng theo từng đoạn (không quá 10 m).

- Đối với giếng khoan bằng vật liệu dạng viên: Tiến hành đổ vật liệu từ từ qua miệng giếng khoan theo từng đoạn (không quá 10 m). Nếu đoạn giếng trám lấp nằm trên mực nước (giếng bị khô), cần bơm sung nước vào giếng khoan trước khi đổ vật liệu trám lấp để vật liệu ngập hoàn toàn trong nước.

- Hoàn trả mặt bằng: Sau khi hoàn thành quá trình thi công, tiến hành tháo dỡ bộ dụng cụ, máy móc, thiết bị và dọn dẹp rác, vật liệu dư thừa tại khu vực mặt bằng thi công.

Bước 6: Báo cáo kết quả thi công trám lấp giếng

- Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thi công trám lấp giếng.

- Chủ giếng có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về kết quả thi công trám lấp giếng theo mẫu quy định tại Phụ lục C (đối với giếng thuộc trường hợp 1.1.1 và 1.1.3 Phần I của Quy chuẩn) hoặc Phụ lục D (đối với giếng thuộc trường hợp 1.1.2 Phần I của Quy chuẩn) kèm theo QCVN 83:2024/BTNMT.

- Báo cáo này phải được gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang.

- Trong báo cáo, chủ giếng cam đoan đã thực hiện cung cấp thông tin, số liệu về cấu trúc địa chất, địa tầng tại vị trí các giếng khoan trám lấp vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định.

*** Lưu ý:** Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang sẽ tổ chức kiểm tra thực tế đối với giếng trám lấp của tổ chức dựa trên thông báo đã nhận.

IV. QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

1. Đối tượng áp dụng: Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về bảo vệ nguồn nước: Bị xử phạt theo Nghị định số 290/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước.

Ủy ban nhân dân xã An Châu đề nghị các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn xã khẩn trương phối hợp với Phòng Kinh tế xã để được hướng dẫn thực hiện việc trám lấp giếng không sử dụng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và PCT UBND xã;
- VP HĐND và UBND;
- Phòng Kinh tế xã;
- TT DVTH (đăng tải lên Cổng TTĐT) xã;
- Các áp (niêm yết tại cơ quan, tuyên truyền cho người dân biết);
- Lưu: VT, lqPhong.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tạ Minh Trí